

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2024

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

Năm 2023 là năm thứ 3 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025 của thành phố. Xác định thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 là nhiệm vụ quan trọng, là một trong những giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị.

Ngay sau khi HĐND thành phố thông qua Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 về Kế hoạch đầu tư công năm 2023, UBND thành phố đã kịp thời phân bổ và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác đầu tư, chú trọng xử lý nợ đọng đầu tư công, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dự án đầu tư, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong quản lý đầu tư. Chủ động linh hoạt trong việc bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu cho từng dự án; tích cực, chủ động điều hành thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023, cụ thể:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 theo kế hoạch là 394.164 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 30.000 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh: 56.774 triệu đồng (trong đó chuyển nhiệm vụ chi 2022 sang 2023: 774 triệu đồng)
- Vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn do thành phố quản lý là 307.390 triệu đồng (theo Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đông Hà về Kế hoạch đầu tư công năm 2023).

2. Nguồn vốn đã phân bổ theo kế hoạch: 370.689 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 30.000 triệu đồng. (Theo Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh: 25.000 triệu đồng, Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh: 5.000 triệu đồng).

- Ngân sách tỉnh: 56.774 triệu đồng (UBND tỉnh đã phân bổ tại Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 30/12/2022). Trong đó: chuyển nhiệm vụ chi 2022 sang 2023: 774 triệu đồng (Theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh).

- Nguồn vốn ngân sách thành phố:

Thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của HĐND thành phố về Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (*kế hoạch HĐND tỉnh giao từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất là 132 tỷ đồng; thành phố phân đấu 300 tỷ đồng*), UBND thành phố sớm ban hành quyết định phân bổ vốn theo các nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với kế hoạch và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và phù hợp với khả năng cân đối vốn cho các dự án. Chỉ bố trí vốn cho các dự án có chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có quyết định đầu tư đảm bảo theo quy định. Đối với các dự án khởi công mới phải hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án và căn cứ vào khả năng cân đối nguồn vốn, phải có mặt bằng thi công mới được đấu thầu, tổ chức thi công; UBND thành phố đã có quyết định phân bổ 283.915 triệu đồng, cụ thể:

+ Phân bổ đợt 1 (Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 14/02/2023): 245.390 triệu đồng.

+ Phân bổ đợt 2 (Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 11/4/2023): 12.600 triệu đồng.

+ Phân bổ đợt 3 (Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 07/6/2023): 7.000 triệu đồng.

+ Phân bổ đợt 4 (Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 15/8/2023): 6.000 triệu đồng.

+ Phân bổ vốn thực hiện đề án XHH xây dựng hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà, giai đoạn 2021-2025: 2.925 triệu đồng.

+ Phân bổ vốn cho công tác quyết toán công trình hoàn thành (07 đợt): 4.000 triệu đồng.

+ Phân bổ cho công tác chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2024 và chuẩn bị đầu tư dự án AFD: 1.500 triệu đồng

+ Phân bổ vốn cho UBND các phường (Phương án hỗ trợ từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất): 4.500 triệu đồng.

3. Nguồn vốn chưa tham mưu phân bổ: 23.475 triệu đồng;

- Phân bổ cho các công trình, dự án: 22.400 triệu đồng. Đến nay, còn 07 dự án chuyển tiếp đã hết thời gian thực hiện dự án (chưa có văn bản gia hạn); 04 dự án khởi công mới chưa có quyết định phê duyệt nên chưa đủ điều kiện để phân bổ vốn (trong đó có 02 dự án đề xuất điều chỉnh cắt giảm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hoặc chuyển sang giai đoạn sau).

- Phân bổ thực hiện đề án XHH xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà, giai đoạn 2021-2025: 1.075 triệu đồng.

4. Ước thực hiện cả năm 2023

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, lãnh đạo UBND thành phố đã chủ trì tổ chức các cuộc họp giao ban đầu tư công theo quý, giao ban GPMB theo tuần để kịp thời xử lý các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, từ đó nhiều công trình vướng mắc kéo dài đã được tháo gỡ. Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và Trung tâm Phát triển quỹ đất nghiêm túc thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, đấu thầu và GPMB đúng thẩm quyền, xác định rõ trách nhiệm trong việc thực hiện dự án đầu tư công, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu; kịp thời trình HĐND thành phố điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án để triển khai thực hiện; tình trạng nợ đọng đầu tư công được kiểm soát chặt chẽ.

Kết quả giải ngân nguồn vốn ngân sách tỉnh và ngân sách trung ương đảm bảo đạt và vượt tiến độ đề ra, nguồn vốn ngân sách trung ương đã giải ngân 100% trước thời điểm 30/9/2023; nguồn vốn ngân sách tỉnh (*trừ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất*) thành phố Đông Hà là đơn vị luôn đứng tốp đầu về tỷ lệ giải ngân, không có công trình, dự án giải ngân đến ngày 15/11/2023 dưới 75% kế hoạch vốn. Riêng đối với nguồn vốn ngân sách thành phố, trong bối cảnh nguồn thu tiền sử dụng đất gặp rất nhiều khó khăn, UBND thành phố đã chỉ đạo rà soát trình Thường trực HĐND thành phố thống nhất điều chỉnh giảm 102.045 triệu đồng nguồn vốn đầu tư công năm 2023 ngân sách thành phố, kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách thành phố sau khi điều chỉnh giảm là 205.345 triệu đồng. Như vậy, tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh kế hoạch là 292.119 triệu đồng.

UBND thành phố đang tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, ước thực hiện cả năm 2023: 292.119/292.119 triệu đồng (đạt 100%), trong đó:

- Giải ngân nguồn vốn Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 30.000/30.000 triệu đồng (đạt 100% - đã hoàn thành trước ngày 30/9/2023)

- Giải ngân nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý: 56.774/56.774 triệu đồng (đạt 100%) (Thực hiện khi được nhập đủ nguồn vốn từ nguồn ngân sách tỉnh)

- Giải ngân nguồn vốn ngân sách thành phố: 205.345/205.345 triệu đồng (đạt 100%) (Thực hiện khi đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất)

(Chi tiết có Phụ lục 01, 02 đính kèm)

II. MỘT SỐ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

1. Một số thuận lợi

- Công tác chỉ đạo, điều hành được lãnh đạo thành phố quan tâm, thường xuyên kiểm tra thực địa, đặc biệt là các công trình trọng điểm; công trình đấu giá quyền sử dụng đất để tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn và các chủ đầu tư ngày càng chặt chẽ, kịp thời.

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được UBND thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt khá sớm, là điều kiện thuận lợi để triển khai dự án và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

- Nhiều công trình không phải thực hiện công tác GPMB (công trình dân dụng) và đã hoàn thành công tác GPMB (cơ sở hạ tầng), nguồn vốn được bố trí đảm bảo là những điều kiện hết sức thuận lợi để triển khai thi công.

- Điều kiện thời tiết năm 2023 diễn biến khá thuận lợi; thị trường giá cả nguyên, nhiên, vật liệu (xăng dầu, sắt thép) cơ bản ổn định.

2. Khó khăn, hạn chế

2.1. Khó khăn vướng mắc khách quan

- Mặc dù đã được UBND tỉnh quan tâm, tập trung chỉ đạo tuy nhiên tình trạng khan hiếm mỏ đất đắp vẫn tiếp tục gây ảnh hưởng tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt là các công trình có khối lượng đất đắp lớn, việc thực hiện các thủ tục để xử lý phân đất san lấp đối với các dự án có khối lượng đất đào lớn kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công các dự án.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo kế hoạch; một số dự án được bố trí nguồn thu tiền sử dụng đất đã có khối lượng thi công hoàn thành, hoặc đã phê duyệt phương án đền bù nhưng chưa được nhập vốn để thanh toán, chi trả đền bù như dự án Vía hè đường Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà, Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng), Trung tâm hành chính thành phố; một số công trình đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu nhưng chưa có nguồn để nhập tạm ứng để triển khai theo quy định (Dự án chỉnh trang khu vực trung tâm thành phố, trồng cây xanh đô thị,..).

- Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng để thực hiện các công trình, dự án vẫn còn gặp nhiều khó khăn do công tác xác nhận nguồn gốc đất, nhất là các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2015-2020 chuyển sang, một số chính sách đã thay đổi (Đường quanh hồ Trung Chỉ, Phường 5; Đường kẹp hai bên cầu vượt; Đường Lê Thánh Tông (đoạn từ Hùng

Vương đến Lê Lợi); Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu phố 2, Phường 5,...).

- Việc triển khai thực hiện đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đối với các dự án có thu hồi đất trồng lúa bắt buộc phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 26/10/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường sẽ ảnh hưởng đến chi phí chuẩn bị đầu tư cũng như thời gian thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

2.2. Khó khăn, vướng mắc chủ quan

- Trách nhiệm, năng lực của các đơn vị chủ đầu tư vẫn chưa cao, chưa sâu sát quyết liệt; công tác phối hợp các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện dự án vẫn còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, lúng túng trong xử lý vướng mắc, nhất là các công trình khó khăn vướng mắc kéo dài.

- Công tác xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất vẫn còn quá chậm; Công tác đo đạc, lập hồ sơ thu hồi đất còn sai sót, chất lượng chưa cao; công trình khởi công mới năm 2023 chậm có hồ sơ thu hồi đất, ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng mặt bằng.

- Quá trình triển khai việc đôn đốc, chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ vẫn chưa quyết liệt, nên một số công trình dự án đã đưa vào kế hoạch khai thác quỹ đất không hoàn thành để tổ chức đấu giá; bên cạnh đó, công tác triển khai tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất vẫn còn lúng túng, chưa tập trung quyết liệt đã ảnh hưởng đến nguồn thu, dẫn đến tình trạng thiếu vốn để tập trung cho các công trình dự án có khả năng giải ngân vốn.

- Một số công trình vướng mắc kéo dài, chậm tiến độ phải gia hạn nhiều lần, mặc dù đã được UBND thành phố họp giải quyết, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị nhưng vẫn không có tiến triển, đã ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư, chỉnh trang đô thị và còn tiếp tục kéo dài (đường Đặng Trần Côn, đường kẹp hai bên Cầu vượt, Đường quanh Hồ Trung Chi,...) nhưng đến nay các Chủ đầu tư vẫn chưa hoàn thành thủ tục gia hạn thời gian thực hiện.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Năm 2024, là năm tăng tốc thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh cơ bản ổn định theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của tỉnh; dự báo nguồn thu từ tiền sử dụng đất sẽ tiếp tục gặp khó khăn do ảnh hưởng của thị trường bất động sản. Để đảm bảo thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đòi hỏi UBND thành phố phải quyết tâm hơn, tập trung huy động mọi nguồn lực, tích cực vận động, xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư vào địa bàn; chỉ đạo phối hợp để bảo đảm các dự án, các công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố được triển khai đúng tiến độ, chất lượng, nhất là các

công trình kết cấu hạ tầng quan trọng, phân đầu thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch vốn được bố trí; triển khai các bước để thực hiện dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà. UBND thành phố xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024, như sau:

I. NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH VÀ PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

1. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công năm 2024

Việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các Văn bản khác hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Luật ngân sách Nhà nước.

- Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 phải tuân thủ Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cụ thể hóa các mục tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; hoàn trả các khoản vốn NSNN ứng trước kế hoạch, các khoản vốn vay ngân sách thành phố.

- Phân bổ nguồn vốn theo hướng tập trung, nâng cao hiệu quả đầu tư gắn với việc thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại.

- Bảo đảm tính công khai, minh bạch và quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các đơn vị và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Xác định rõ thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công năm 2024 như sau:

(i) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có), quyết toán công trình hoàn thành;

(ii) Phân bổ đủ vốn để hoàn trả các khoản ứng trước ngân sách địa phương;

(iii) Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; các công trình trọng điểm có tác động lớn đến kinh tế - xã hội của thành phố;

(iv) Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

(v) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch. Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án.

(vi) Phân bổ vốn để thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư; khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn, thương mại dịch vụ; hỗ trợ phát triển hợp tác xã và kinh tế tập thể,...

(vii) Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều 51 của Luật Đầu tư công.

- Tạm thời không bố trí vốn cho các dự án đã quá thời gian thực hiện theo quy định hoặc đã bố trí vốn nhiều năm nhưng bị điều chuyển hoặc cắt giảm vì vướng mắc không triển khai thực hiện được, các dự án chưa có quyết định phê duyệt.

2. Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

2.1. Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, tinh quản lý: Theo danh mục của tỉnh bố trí.

2.2. Vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn do thành phố quản lý kế hoạch năm 2024 dự kiến là **305.154 triệu đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn từ thu sử dụng đất: 300.000 triệu đồng.
- Vốn XDCCB tập trung: 5.154 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 03 đính kèm)

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

Trong bối cảnh dự báo có những khó khăn, thách thức, để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra, cần tổ chức thực hiện tốt các giải pháp điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2024, cụ thể như sau:

1. Công tác huy động nguồn lực đầu tư

- Tập trung các giải pháp để chủ động nguồn lực và tăng thu ngân sách nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2024. Trong đó, phấn đấu thu tiền sử dụng đất 320.000 triệu đồng, cụ thể: thu đấu giá quyền sử dụng đất 300.000 triệu đồng; thu chuyển mục đích, cấp đất mới: 20.000 triệu đồng. Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất; lập kế hoạch, chỉ đạo tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển đảm bảo tiến độ.

- Trong điều kiện nguồn thu từ đất khó khăn, các Chủ đầu tư cần tiếp cận vay vốn từ Quỹ phát triển đất của tỉnh để bố trí cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất trên địa bàn thành phố. Thực hiện công tác giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất thực hiện GPMB để tăng thêm nguồn thu từ tiền sử dụng đất.

- Ngoài các nguồn vốn được bố trí từ đầu năm, tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn thiện các thủ tục để tranh thủ nguồn vốn vay ODA dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến

tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà; tiếp tục khuyến khích huy động mọi nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu theo Đề án xã hội hóa xây dựng hạ tầng thiết yếu đã được HĐND thành phố thông qua; rà soát bổ sung từ nguồn hỗ trợ có mục tiêu xây dựng đô thị loại II.

- Tăng cường thực hiện tốt công tác GPMB các dự án trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện để các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố. Nhất là các công trình trọng điểm của tỉnh (Đường kết nối nối cầu dây văng thành phố; Đường tránh phía Đông thành phố; Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây – Giai đoạn 1,...)

2. Về quản lý vốn đầu tư

- Thực hiện tốt Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp lý có liên quan; thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công; chỉ được khởi công xây dựng khi đã được bố trí kế hoạch vốn, đồng thời chỉ được thi công khối lượng theo mức vốn được giao trong năm; kiên quyết không để phát sinh nợ đọng mới, trừ các dự án trọng điểm, cấp bách.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý các hiện tượng tiêu cực trong quản lý đầu tư xây dựng; đôn đốc về tiến độ, chất lượng các công trình. Đối với các dự án khởi công mới được bố trí vốn trong năm 2024, các chủ đầu tư phải hoàn chỉnh các thủ tục về lựa chọn nhà thầu để có đủ điều kiện khởi công và thanh toán kế hoạch vốn theo các mốc quy định để đảm bảo giải ngân 100% nguồn vốn bố trí.

3. Về công tác quản lý dự án, tiến độ và chất lượng lập, thẩm định dự án

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về nguồn vốn, các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, quản lý dự án, cơ quan thẩm định và các cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đảm bảo lựa chọn các tổ chức khi tham gia hoạt động xây dựng phải đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định, quản lý tốt chất lượng hồ sơ trước khi trình phê duyệt nhằm hạn chế việc điều chỉnh khối lượng trong quá trình thực hiện; xem xét kỹ năng lực nhà thầu thi công thực hiện công trình, xem đây là giải pháp quan trọng để triển khai thực hiện.

- Năm 2024, tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu và đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo quy định. Các đơn vị chủ đầu tư chủ động đề xuất và triển khai các giải pháp phù hợp, không để các nhà thầu thi công chậm tiến độ tham gia đấu thầu các gói thầu mới.

- Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố theo chức năng nhiệm vụ được phân công kịp thời tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ giải ngân vốn đầu tư năm 2023, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng chậm trễ.

4. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/11/2011 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác GPMB và kết quả tổng kết nghị quyết; huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác GPMB, kịp thời chỉ đạo xử lý vướng mắc liên quan.

- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố rà soát sắp xếp, bố trí nhân lực, tăng cường năng lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ GPMB, phối hợp với chủ đầu tư sớm hoàn thiện thủ tục, bàn giao mặt bằng sạch theo tiến độ dự án.

- Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác lập hồ sơ thu hồi đất, đảm bảo tiến độ và chất lượng. Kiên quyết khắc phục tình trạng chậm trễ, nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND các phường trong việc xác định nguồn gốc đất đai.

- Phát huy sự phối hợp của chính quyền, Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể các cấp, tạo sự thống nhất trong tuyên truyền để quần chúng Nhân dân hiểu rõ và đồng tình với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác GPMB.

- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố chủ động đề xuất các biện pháp để xử lý dứt điểm các trường hợp cố tình chây ì, không bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

5. Về thanh quyết toán và điều chỉnh vốn

- Thực hiện nghiêm túc tạm ứng và hoàn tạm ứng vốn đầu tư công theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn.

- Các chủ đầu tư, đơn vị được giao quản lý dự án ngay từ đầu năm phải đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, tạm ứng, giải ngân khối lượng; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tiến độ hoàn thành dự án, thanh toán và giải ngân theo quy định; đồng thời chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn các dự án còn vướng mắc, chậm tiến độ sang các dự án khác theo đúng quy định của Luật đầu tư công, thanh toán dứt điểm các dự án đã hoàn thành, quyết toán vốn đầu tư và tất toán tài khoản theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng giải ngân.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thường xuyên phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh để rà soát tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, kịp thời tham mưu UBND thành phố xử lý các vướng mắc liên quan đến việc bố trí nguồn vốn và tham mưu công tác điều chuyển nguồn vốn đầu tư của các dự án không có khả năng giải ngân cho các dự án có khối lượng hoàn thành nhưng chưa đủ vốn.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố theo dõi, tham mưu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định quyết toán vốn đầu tư công; các đơn vị chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến

độ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đối với các đơn vị không thực hiện quyết toán, chậm lập quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, UBND thành phố sẽ có các biện pháp cụ thể xử lý theo quy định.

6. Công tác thanh tra, giám sát đầu tư xây dựng cơ bản

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra và kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng theo quy định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong đầu tư công.

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ thi công, khối lượng thực hiện; chú trọng công tác giám sát đầu tư của chủ đầu tư, giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ nhằm phát hiện các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời chấn chỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra xây dựng để có biện pháp xử lý dứt điểm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và công khai hoá các quy trình, đơn giản hoá thủ tục đầu tư công, rút ngắn thời gian thẩm định và phê duyệt dự án.

7. Công tác kêu gọi đầu tư các dự án trên địa bàn

- Trên cơ sở Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2045; điều chỉnh Quy hoạch phân khu các phường được duyệt, tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng danh mục các dự án kêu gọi nhà đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là các dự án xây dựng các khu đô thị mới, theo hướng hiện đại, các công trình giáo dục, y tế; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành liên quan trong quá trình kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn thành phố.

- Tập trung hoàn thành công tác GPMB, tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư xây dựng Chợ và khu phố chợ Phường 5; xúc tiến hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án Khu dân cư Phía bắc đường Tân Sở; rà soát, đề xuất lập quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu đô thị mới để chủ động kêu gọi, thu hút đầu tư, huy động thêm nguồn lực phát triển đô thị.

Trên đây là báo cáo của UBND thành phố về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2024, UBND thành phố trình HĐND thành phố xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- BTV Thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng ban, đơn vị;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, TC-KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Sỹ Trung

PHỤ LỤC 01: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số 349/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Quyết định phê duyet	Tổng mức đầu tư			Vốn bố trí năm 2023	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ (%)
				Tổng cộng	NS: TW, tính hỗ trợ	NSTP			
TỔNG CỘNG				529.267	353.400	175.867	86.774	86.774	100,00
A	Ngân sách Trung ương			201.210	150.000	51.210	30.000	30.000	100,00
1	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	3526; 08/11/2021	201.210	150.000	51.210	30.000	30.000	100,00
B	Ngân sách tỉnh			328.057	203.400	124.657	56.774	56.774	100,00
I	Nguồn đầu tư phát triển tỉnh quản lý			43.185	16.400	26.785	5.100	5.100	100,00
1	Xây dựng mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	2998; 29/12/2020	30.000	11.000	19.000	3.800	3.800	100,00
2	Sàn thể dục và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Ban QLDA ĐTXD	2604; 14/12/2022	1.200	900	300	300	300	100,00
3	Xây mới 12 phòng học trường THCS Nguyễn Huệ	Ban QLDA ĐTXD	2603; 14/12/2022	11.985	4.500	7.485	1.000	1.000	100,00
II	Nguồn thu sử dụng đất			267.372	172.000	95.372	48.900	48.900	100,00
1	Via hè đường Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	4522; 30/12/2021	21.750	18.000	3.750	7.600	7.600	100,00
2	Via hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	4651; 31/12/2021	11.922	10.000	1.922	2.000	2.000	100,00

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Quyết định phê duyet	Tổng mức đầu tư			Vốn bố trí năm 2023	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ (%)
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP			
3	Đường Trần Quang Khải (đoạn từ đường Hàn Mặc Tử đến Lê Thánh Tông)	Ban QLDA DTXD	304; 14/02/2022	20.000	16.000	4.000	5.000	5.000	100,00
4	Vĩa hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi, thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	183; 12/12/2022	24.500	16.000	8.500	6.000	6.000	100,00
5	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA DTXD	634; 06/4/2022	44.000	17.000	27.000	7.300	7.300	100,00
6	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và Khu phố 2, phường 5	Ban QLDA DTXD	1138; 01/6/2022	56.200	20.000	36.200	7.000	7.000	100,00
7	Đường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (đoạn Lê Lợi - Hùng Vương)	Ban QLDA DTXD	792; 22/4/2022	89.000	75.000	14.000	14.000	14.000	100,00
III	Từ nguồn XSKT			9.000	8.000	1.000	2.000	2.000	100,00
1	Đầu tư, nâng cấp các trạm y tế trên địa bàn thành phố Đông Hà (Phường 2, Phường 4, phường Đông Giang, phường Đông Thành)	Ban QLDA DTXD	2606; 14/12/2022	9.000	8.000	1.000	2.000	2.000	100,00
IV	Nguồn chuyển nhiệm vụ chi 2022 sang 2023			8.500	7.000	1.500	774	774	100,00
1	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	2997; 31/10/2019	8.500	7.000	1.500	774	774	100,00

PHỤ LỤC 02: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ
(Kèm theo Báo cáo số **349**/BC-UBND ngày **01** tháng **12** năm 2023 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS; TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
	TỔNG CỘNG			1.527.029	289.832	1.237.187	796.094	205.345	205.345	100
I	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐỐI			4.025	0	4.025	1.725	7.390	7.390	100
1	UBND thành phố quản lý			4.025	0	4.025	1.725	1.154	1.154	100
1.1	Nhà phòng chống lụt bão Khu phố 1, Phường 4	UBND Phường 4	1116; 25/5/2022	4.025	0	4.025	1.725	1.154	1.154	100
2	Phân cấp UBND phường quản lý							6.236	6.236	100
2.1	UBND Phường 1	UBND Phường 1						1.821	1.821	100
2.2	UBND Phường 5	UBND Phường 5						1.532	1.532	100
2.3	UBND phường Đông Lương	UBND phường Đông Lương						2.883	2.883	100
II	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ QUỸ ĐẤT			1.523.004	289.832	1.233.162	794.369	197.955	197.955	100
I	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP			1.175.075	230.000	945.065	583.632	145.967	145.967	100
1.1	Xây dựng CSHT Khu dân cư hai bên đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	2471; 30/10/2020	25.000	0	25.000	8.809	2.000	2.000	100
1.2	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khố Bảo (giai đoạn 3)	Ban QLDA DTXD	2476; 30/10/2020	25.800	0	25.800	12.800	3.000	3.000	100
1.3	Xây dựng mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	92; 03/12/2020	30.000	11.000	19.000	8.000	5.000	5.000	100

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS, TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
1.4	Xây dựng CSHT Khu tái định cư Phường 3	Ban QLDA DTXD	2204; 20/9/2019	18.600	0	18.600	8.100	3.000	3.000	100
1.5	Xây dựng CSHT Khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4)	Ban QLDA DTXD	2205; 20/9/2019	20.521	0	20.521	3.671	1.500	1.500	100
1.6	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	2030; 30/8/2019	25.000	0	25.000	4.500	3.000	3.000	100
1.7	XD CSHT khu dân cư khu phố Tây Trì, phường 1	Ban QLDA DTXD	1151; 26/6/2015	37.827	0	37.827	14.827	1.000	1.000	100
1.8	Xây dựng CSHT khu dân cư phía Đông Kênh N2	Ban QLDA DTXD	2077; 06/9/2018	37.883	0	37.883	8.583	5.000	5.000	100
1.9	Xây dựng CSHT Khu dân cư đường Thanh Niên (giai đoạn 3)	TTPTQB	2449; 29/10/2020	32.000	0	32.000	12.195	7.200	7.200	100
1.10	Xây dựng CSHT mở rộng khu dân cư đường Thanh Niên	TTPTQB	2207; 20/9/2019	35.950	0	35.950	22.179	6.000	6.000	100
1.11	Xây dựng CSHT khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và đường Thành Cổ	TTPTQB	1395; 26/10/2012	31.000	0	31.000	2.250	2.000	2.000	100
1.12	Xây dựng CSHT lô đất lẻ khu phố 5 phường Đông Thanh	TTPTQB	1808/QĐ-UBND; 14/8/2020	6.163		6.153	756	500	500	100
1.13	Nhà đa năng và nhà học bộ môn Trường Tiểu học Hùng Vương	Ban QLDA DTXD	3442; 27/12/2021	11.000	2.000	9.000	2.900	2.000	2.000	100
1.14	Trung tâm hành chính thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	2997; 29/12/2020 121; 24/12/2021	180.000	0	180.000	140.000	40.000	40.000	100
1.15	Chính trang đô thị khu vực trung tâm thành phố	Ban QLDA DTXD	59; 23/7/2021	100.000	0	100.000	74.800	20.000	20.000	100

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS: TW, tính hỗ trợ	NSTP				
1.16	Xử lý các nút giao thông nguy hiểm, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	52; 23/7/2021	22.000	0	22.000	16.920	1.000	1.000	100
1.17	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	3526; 08/11/2021	201.210	150.000	51.210	46.210	3.000	3.000	100
1.18	Đường Trần Quang Khải (đoạn từ đường Hàn Mặc Tử đến Lê Thành Tông)	Ban QLDA ĐTXD	304; 14/02/2022	20.000	16.000	4.000	1.000	1.000	1.000	100
1.19	Đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn từ Tạ Quang Bửu đến Trần Nhật Duật)	Ban QLDA ĐTXD	60; 23/7/2021	12.000	0	12.000	7.860	6.000	6.000	100
1.20	Hoàn thiện CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bào	Ban QLDA ĐTXD	181; 24/01/2022	20.000	0	20.000	14.900	1.500	1.500	100
1.21	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và Khu phố 2, phường 5	Ban QLDA ĐTXD	31; 25/6/2021	56.200	20.000	36.200	33.000	10.517	10.517	100
1.22	Via hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi	Ban QLDA ĐTXD	34; 25/6/2021	21.750	16.000	5.750	5.150	1.500	1.500	100
1.23	Hoàn thiện đường 47m và CSHT Khu tái định cư Bắc sông Hiếu	Trung tâm PTQĐ	54, 23/7/2021	81.000	0	81.000	58.850	6.000	6.000	100
1.24	Giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án chợ và khu phố chợ Phường 5	Trung tâm PTQĐ	80, 29/10/2021	31.500	0	31.500	30.865	1.000	1.000	100
1.25	CSHT Khu dân cư Đông Trường Sơn, Phường 3	UBND Phường 3	3589; 31/12/2021	4.200	0	4.200	2.630	1.500	1.500	100
1.26	Hạ tầng thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030	VP UBND&UBND	1694; 10/8/2022	14.826	0	14.826	9.826	3.000	3.000	100

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS, TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
1.27	CSHT Khu dân cư Đồng Soi (giai đoạn 2)	TTPTQĐ	3074; 31/12/2020	19.358		19.358	1.658	1.000	1.000	100
1.28	Hệ thống thoát nước Kênh tiêu ứng cho vùng sản xuất lúa phía Tây đường sắt Bắc - Nam thuộc khu phố 3, phường Đông Thanh	TTPTQĐ	1150; 03/7/2023	3.701		3.701	2.707	1.950	1.950	100
1.29	Xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD	1846; 14/10/2013	50.586	15.000	35.586	27.686	5.800	5.800	100
2	CÔNG TRÌNH VƯÔNG MẮC GPMB, ĐÀ BỎ TRÍ VỐN QUA NHIỀU NĂM CHƯA HOÀN THÀNH			101.770	47.232	54.538	26.528	1.138	1.138	100
2.1	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	TT PTCCN-KC&DVCI	94; 03/12/2020	9.890	0	9.890	9.490	38	38	100
2.2	Đường Lê Lợi kéo dài đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến Quốc lộ 9D và XD CSHT khu dân cư hai bên tuyến	Ban QLDA ĐTXD	919; 14/5/2015	61.644	47.232	14.412	6.712	1.100	1.100	100
3	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			89.700	7.600	82.100	81.300	33.150	33.150	100
3.1	Các lô đất lẻ trong khu dân cư	Trung tâm PTQĐ	48, 23/7/2021	2.100	0	2.100	2.100	500	500	100
3.2	Mở rộng, nâng cấp đường Lý Nam Đế	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	75; 29/10/2021	4.500		4.500	4.450	2.000	2.000	100
3.3	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Nguyễn Thiện Thuật	Ban QLDA ĐTXD	111; 24/12/2021	7.000		7.000	6.930	3.000	3.000	100
3.4	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Phạm Hồng Thái	Ban QLDA ĐTXD	110; 24/12/2021	6.000		6.000	5.930	3.000	3.000	100
3.5	Nhà hiệu bộ trường Mầm non Đông Giang	Ban QLDA ĐTXD	37; 25/6/2021	4.000	2.200	1.800	1.750	1.300	1.300	100
3.6	Xây mới 12 phòng học Trường THCS Nguyễn Huệ	Ban QLDA ĐTXD	40; 25/6/2021	12.000	4.500	7.500	7.400	3.000	3.000	100

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
3.7	Sân thể dục và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Ban QLDA DTXD	38; 25/6/2021	1.200	900	300	260	250	250	100
3.8	Nhà đa năng trường THCS Trần Hưng Đạo	Ban QLDA DTXD	84; 29/10/2021	4.600		4.600	4.550	2.500	2.500	100
3.9	Xây dựng các vườn hoa mini trên địa bàn thành phố	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	83; 29/10/2021	6.700		6.700	6.640	1.500	1.500	100
3.10	Trồng cây xanh các khu dân cư mới	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	82; 29/10/2021	6.500		6.500	6.440	2.000	2.000	100
3.11	Vườn hoa mini tại khu vực Chợ Phường 3 (cũ)	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	137; 09/3/2022	3.700		3.700	3.650	1.000	1.000	100
3.12	Vùng trồng hoa châu tập trung tại phường Đông Giang	Phòng KT	106; 24/12/2021	11.000		11.000	10.900	2.800	2.800	100
3.13	Các công trình quản sự trong khu vực phòng thủ	Ban CHQS thành phố	120; 24/12/2021	11.000		11.000	10.900	4.500	4.500	100
3.14	Xây dựng mới 03 phòng học Trường tiểu học Lê Hồng Phong	Ban QLDA DTXD	162; 10/11/2022	2.700		2.700	2.700	2.300	2.300	100
3.15	Xây dựng mới 08 phòng học Trường tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA DTXD	161; 10/11/2022	6.700		6.700	6.700	3.500	3.500	100
4.	CÁC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG VỐN CHƯA CÓ TRONG DANH MỤC ĐẦU NĂM			25.000	5.000	20.000	0	3.700	3.700	100
4.1	Xây mới Trường THCS Nguyễn Trãi	Ban QLDA DTXD		25.000	5.000	20.000		700	700	100
4.2	Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng tới tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu - tiểu dự án Đông Hà	Ban QLDA DTXD						3.000	3.000	100

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023 sau điều chỉnh	Ước giải ngân đến 31/12/2023	Tỷ lệ GN (%)
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
5	VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÃ HỘI HÓA XÂY DỰNG HẠ TẦNG THIẾT YẾU THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, GIAI ĐOẠN 2021-2035							3.000	3.000	100
6	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ							1.500	1.500	100
7	VỐN QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH							5.000	5.000	100
8	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ QUỸ ĐẤT PHÂN BỐ CHO CÁC PHƯỜNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 73/NQ-HĐND NGÀY 29/10/2021							4.500	4.500	100

PHỤ LỤC 03: KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 349 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Đông Hà)

DVT: Triệu đồng

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tính hỗ trợ	NSTP		
	TỔNG CỘNG			2.610.824	1.388.030	1.181.794	749.723	305.154
I	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CẤP ĐỐI (Theo số liệu của Sở KH&ĐT)			180.000	0	180.000	100.000	5.154
1	Trung tâm hành chính thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	121; 24/12/2021	180.000	0	180.000	100.000	5.154
II	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ QUỸ ĐẤT			2.430.824	1.388.030	1.001.794	649.723	300.000
1	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			947.777	293.700	654.077	348.546	207.600
1.1	Xây dựng CSHT Khu dân cư hai bên đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	2471; 30/10/2020	25.000	0	25.000	6.809	3.000
1.2	Xây dựng mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	92; 03/12/2020	30.000	11.000	19.000	3.000	1.000
1.3	Xây dựng CSHT Khu tái định cư Phường 3	Ban QLDA DTXD	2204; 20/9/2019	18.600	0	18.600	5.100	3.500
1.4	XD CSHT Khu dân cư khu phố Tây Trì, phường 1	Ban QLDA DTXD	1151; 26/6/2015	37.827	0	37.827	13.827	1.000

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
1.5	Xây dựng CSHT khu dân cư phía Đông Kênh N2	Ban QLDA DTXD	2077; 06/9/2018	37.883	0	37.883	7.883	3.000
1.6	Trung tâm hành chính thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	121; 24/12/2021					57.000
1.7	Chinh trang đô thị khu vực trung tâm thành phố	Ban QLDA DTXD	59; 23/7/2021	100.000	0	100.000	54.800	35.000
1.8	Đường Lê Thánh Tông (đoạn từ Hùng Vương đến Lê Lợi)	Ban QLDA DTXD	32; 25/6/2021	89.000	75.000	14.000	11.000	5.000
1.9	Xử lý các nút giao thông nguy hiểm, thành phố Đông Hà	Ban QLDA DTXD	52; 23/7/2021	22.000	0	22.000	15.920	5.000
1.10	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA DTXD	3526; 08/11/2021	201.210	150.000	51.210	43.210	15.000
1.11	Đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn từ Tạ Quang Bửu đến Trần Nhật Duật)	Ban QLDA DTXD	60; 23/7/2021	12.000	0	12.000	1.860	1.000
1.12	Hoàn thiện CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo	Ban QLDA DTXD	181; 24/01/2022	20.000	0	20.000	13.400	2.000
1.13	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và Khu phố 2, phường 5	Ban QLDA DTXD	31; 25/6/2021	56.200	20.000	36.200	22.483	12.000
1.14	Vĩa hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi	Ban QLDA DTXD	34; 25/6/2021	21.750	16.000	5.750	3.650	1.500

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐ/T/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSSTP		
1.15	Hoàn thiện đường 47m và CSHT Khu tái định cư Bắc sông Hiếu	Trung tâm PTQĐ	54, 23/7/2021	81.000	0	81.000	52.850	15.000
1.16	Giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án chợ và khu phố chợ Phường 5	Trung tâm PTQĐ	80, 29/10/2021	31.500	0	31.500	29.865	10.000
1.17	CSHT Khu dân cư Đông Trường Sơn, Phường 3	UBND Phường 3	3589; 31/12/2021	4.200	0	4.200	1.130	500
1.18	Hạ tầng thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030	VP H&ND&UBND	1694; 10/8/2022	14.826	0	14.826	6.826	4.000
1.19	Hệ thống thoát nước Kênh tiêu úng cho vùng sản xuất lúa phía Tây đường sắt Bắc - Nam thuộc khu phố 3, phường Đông Thanh	TTPPTQĐ	1150; 03/7/2023	3.701	0	3.701	757	500
1.20	Xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D (giai đoạn 1)	Ban QLDA DTXD	1846; 14/10/2013	50.586	15.000	35.586	6.886	4.000
1.21	Các lô đất lẻ trong khu dân cư	Trung tâm PTQĐ	48, 23/7/2021	2.100	0	2.100	1.600	1.000
1.22	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Nguyễn Thiện Thuật	Ban QLDA DTXD	111; 24/12/2021	7.000	0	7.000	3.930	3.000
1.23	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Phạm Hồng Thái	Ban QLDA DTXD	110; 24/12/2021	6.000	0	6.000	2.930	2.500
1.24	Nhà hiệu bộ trường Mầm non Đông Giang	Ban QLDA DTXD	37, 25/6/2021	4.000	2.200	1.800	450	300
1.25	Xây mới 12 phòng học Trường THCS Nguyễn Huệ	Ban QLDA DTXD	40, 25/6/2021	12.000	4.500	7.500	4.400	2.000

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
1.26	Nhà đa năng trường THCS Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐTXD	84; 29/10/2021	4.600	0	4.600	2.050	1.500
1.27	Xây dựng các vườn hoa mini trên địa bàn thành phố	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	83; 29/10/2021	6.700	0	6.700	5.140	3.000
1.28	Trồng cây xanh các khu dân cư mới	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	82; 29/10/2021	6.500	0	6.500	4.440	3.000
1.29	Vườn hoa mini tại khu vực Chợ Phường 3 (cũ)	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	137; 09/3/2022	3.700	0	3.700	2.650	1.800
1.30	Vùng trồng hoa chậu tập trung tại phường Đông Giang	Phòng KT	106; 24/12/2021	11.000	0	11.000	8.100	3.500
1.31	Các công trình quân sự trong khu vực phòng thủ	Ban CHQS thành phố	120; 24/12/2021	11.000	0	11.000	6.400	3.000
1.32	Xây dựng mới 08 phòng học Trường tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD	161; 10/11/2022	6.700	0	6.700	3.200	2.000
1.33	Đường kiệt 120 Tôn Thất Thuyết, Phường 5, thành phố Đông Hà	UBND Phường 5	07; 05/01/2018	9.194	0	9.194	2.000	2.000
2	CÔNG TRÌNH VƯỜNG MẮC GPMB, ĐÁ BỎ TRÍ VÒN QUA NHIỀU NĂM CHƯA HOÀN THÀNH (*)			98.411	0	98.411	56.171	19.500
		Xây dựng CSHT KDC khu phố 1A, phường Đông Lễ	Ban QLDA ĐTXD	2264; 30/10/2017	8.048	0	8.048	2.548
2.2	Đường Tuệ Tĩnh và CSHT khu dân cư hai bên tuyến	Ban QLDA ĐTXD	202; 30/11/2023	28.288	0	28.288	14.100	4.500
2.3	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	TT PTCN-KC&DVCI	94; 03/12/2020	9.890	0	9.890	9.452	3.000

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
2.4	Đường Kép hai bên cầu vượt Đông Hà	Ban QLDA DTXD	2517; 29/10/2018	10.592	0	10.592	5.532	500
2.5	Đường quanh hồ Trung Chi, Phường 5	Ban QLDA DTXD	199; 30/11/2023	4.312	0	4.312	3.012	2.000
2.6	Đường Đặng Trần Côn (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Hàm Nghi)	Ban QLDA DTXD	200; 30/11/2023	15.086	0	15.086	7.101	3.000
2.7	XD CSHT Khu dân cư đường Bà Triệu, phường 4	Ban QLDA DTXD	203; 30/11/2023	17.299	0	17.299	13.100	5.000
2.8	Đường nối từ Quốc lộ 9 đến đường Bà Triệu	Ban QLDA DTXD	201; 30/11/2023	4.896	0	4.896	1.326	1.000
3	CÔNG TRÌNH KHỎI CÔNG MỚI			232.636	0	191.636	190.836	50.400
3.1	Hoàn thiện CSHT khu dân cư Phạm Hồng Thái	Ban QLDA DTXD	51; 23/7/2021	51.000	0	51.000	50.600	10.000
3.2	Xây dựng CSHT khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và đường Thành Cổ (giai đoạn 2)	TT PTQĐ	89; 29/10/2021 155; 21/10/2022	37.501	0	37.501	37.351	7.000
3.3	Xây dựng CSHT mở rộng khu dân cư đường Thanh Niên (giai đoạn 2)	TT PTQĐ	88; 29/10/2021	44.800	0	44.800	44.800	3.000
3.4	Nhà đa năng Trường Tiểu học Hàm Nghi	Ban QLDA DTXD	87; 29/10/2021	4.500	0	4.500	4.400	2.000
3.5	Hoàn thiện các lô đất lẻ trong khu dân cư (giai đoạn 2)	TT PTQĐ	114; 24/12/2021	9.000	0	9.000	8.850	3.000

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
3.6	Sửa chữa, nâng cấp đường nối từ đường Lê Thánh Tông đến đường Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 5	TT PTCCN-KC&DVCI		1.900	0	1.900	1.900	1.700
3.7	Xây dựng vỉa hè và hệ thống thoát nước đường Chi Lăng (đoạn từ giao với Quốc lộ 9 đến Nghĩa trang nhân dân Phường 4)	TT PTCCN-KC&DVCI		2.600	0	2.600	2.600	2.400
3.8	Đường Hàn Thuyên nối dài (đoạn từ đường Thạch Hãn đến đường Phường 2 - Đông Lương - Đông Lễ)	Ban QLDA ĐTXD		5.200	0	5.200	5.200	2.500
3.9	Bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ Trung tâm VHHT-TDĐT thành phố	Ban QLDA ĐTXD		2.500	0	2.500	2.500	1.500
3.10	Khu thiết chế Văn hóa và Thể thao Phường 1 (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD		3.135	0	3.135	3.135	1.500
3.11	Hoàn thiện khu dân cư Cổ Hóa, phường Đông Lương	UBND phường Đông Lương		2.200	0	2.200	2.200	1.600
3.12	Xây dựng CSHT khu tái định cư Phường 3, thành phố Đông Hà (giai đoạn 2)	TT PTQĐ		28.000	0	3.000	3.000	1.700
3.13	Nâng cấp, hoàn thiện bãi chôn lấp rác thành phố Đông Hà	TT PTCCN-KC&DVCI		20.000	0	8.000	8.000	4.000
3.14	Xây mới nhà 02 tầng 06 phòng học và hoàn thiện sân vườn Trường Mầm non Hương Sen	Ban QLDA ĐTXD		7.000	0	7.000	7.000	2.500

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024
				Tổng cộng	NS: TW, tính hỗ trợ	NSTP		
3.15	Đường giao thông dọc Kênh N04, phường Đông Thanh	UBND phường Đông Thanh		2.500	0	2.500	2.500	2.000
3.16	Xây mới Nhà đa năng Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD		5.300	0	1.300	1.300	1.000
3.17	Kè chống sạt lở tại khu vực phía Đông đường Đông Kinh Nghĩa Thục, Khu phố 3, Phường 4	Ban QLDA ĐTXD		5.500	0	5.500	5.500	3.000
4	DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VEN BIỂN MIỀN TRUNG HƯỚNG ĐẾN TĂNG TRƯỞNG XANH VÀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ	UBND thành phố	94/NQ-HĐND; 24/10/2023	1.152.000	1.094.330	57.670	54.170	10.000
5	VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÃ HỘI HÓA XÂY DỰNG HÀ TÀNG THIẾT YẾU THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, GIAI ĐOẠN 2021-2035							3.000
6	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ							1.000
7	VỐN QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH							4.000
8	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ QUỸ ĐẤT PHÂN BỐ CHO CÁC PHƯỜNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 73/NQ-HĐND NGÀY 29/10/2021							4.500